TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2021/QĐST-DS	*Thường Tín, ngày 27 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 348, 351, 355, 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Quân Đội**

Trụ sở tại: Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đức, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Quốc Thế, chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty MB AMC (văn bản ủy quyền số 1555.1/UQ-MBAMC ngày 18/03/2021).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lê Thanh Nga; Chức vụ: Phó phòng phụ trách Tố tụng. *(Văn bản ủy quyền số 4357/UQ – MBAMC ngày 06/07/2021)*

Người được ủy quyền lại: Ông Lỗ Chí Anh Đức, chức vụ: Chuyên viên tố tụng - Phòng xử lý nợ Miền Bắc.

***Bị đơn*:** Ông Từ Như C, sinh năm 1983

Bà Đặng Thị H, sinh năm 1985

Cùng trú tại: Thôn Khê Hồi, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Từ Huy Gia Bảo, sinh năm 2012 (con ông C, bà H)

+ Cháu Từ Đặng Bảo Ngọc, sinh năm 2013 (con ông C, bà H)

+ Cháu Từ Đặng Tường Vy, sinh năm 2016 (con ông C, bà H)

+ Cháu Từ Đặng Bảo Anh, sinh năm 2020 (con ông C, bà H)

Cùng trú tại: Thôn Khê Hồi, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

(Các cháu Bảo, Ngọc, Vy và Bảo Anh do ông C, bà H đại diện theo pháp luật)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Vợ chồng ông Từ Như C, bà Đặng Thị H xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Quân Đội tổng số tiền là: **692.611.812 đồng** (*sáu trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm mười một nghìn tám trăm mười hai đồng*) tính đến ngày 17/12/2021 trong đó, nợ gốc là 608.640.235 đồng, nợ lãi trong hạn là 70.880.982 đồng, nợ lãi quá hạn là 12.485.576 và nợ thẻ Visa là 605.019 đồng.

2. Ông Từ Như C và bà Đặng Thị H đồng ý trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quân Đội khoản nợ **692.611.812 đồng** (*sáu trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm mười một nghìn tám trăm mười hai đồng*) nêu trên theo phương thức, thời gian thanh toán cụ thể như sau:

+ Ngày 20/01/2022, ông C và bà H sẽ thanh toán trả Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền 20.000.000 đồng trừ vào nợ gốc.

+ Ngày 20/02/2022, ông C và bà H sẽ thanh toán trả Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền 20.000.000 đồng trừ vào nợ gốc.

+ Chậm nhất, hết ngày 31/03/2022 vợ chồng ông Từ Như C và bà Đặng Thị H phải tất toán toàn bộ các khoản vay và lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Quân Đội.

+ Kể từ ngày 18/12/2021, ông Từ Như C và bà Đặng Thị H vẫn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong theo Hợp đồng tín dụng số 831784.19.180.4854484.TD ngày 31/01/2019 và Khế ước nhận nợ số LD1903200831 ngày 01/02/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

+ Trường hợp ông C và bà H vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào nêu trên thì Ngân hàng TMCP Quân Đội có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 141A, tờ bản đồ số 2, diện tích 66m2 địa chỉ tại xóm Thượng Hiền, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất số BK 118745 do UBND huyện Thường Tín cấp ngày 22/06/2012 cho ông Đặng Văn H, Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hà Nội - Chi nhánh Thường Tín xác nhận tặng cho bà Đặng Thị H ngày 08/05/2017. Hợp đồng thế chấp số 831791.19.180.4854484.BĐ, số công chứng 00544/2019/HĐTC quyển số 01/2019/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/01/2019 tại Văn phòng công chứng Vĩnh Xuân - thành phố Hà Nội, để thu hồi nợ.

+ Trường hợp sau khi phát mại toàn bộ tài sản thế chấp mà vẫn không thanh toán được hết nợ thì vợ chồng ông Từ Như C, bà Đặng Thị H phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán nốt khoản nợ gốc và lãi (lãi tính như thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ mà hai bên đã ký kết).

3. Về án phí:

+ Ông Từ Như C và bà Đặng Thị H phải nộp 15.852.000 đồng *(mười năm triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm.

+ Trả lại cho Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền tạm ứng án phí đã nộp 15.690.000 đồng *(mười năm triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng chẵn)* tại biên lai thu số AA/2020/22695 ngày 17/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín - Thành phố Hà Nội.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND thành phố Hà Nội.
- VKSND huuyện Thường Tín.
- Chi cục THA huyện Thường Tín.
- Đương sự.
- Lưu.

Phạm Trung Hòa